

Số: /BC-UBND

Cần Thơ, ngày tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO
Công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 8 năm 2026

Thực hiện Thông tư số 09/2026/TT-BTP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo về công tác kiểm soát thủ tục hành chính, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ báo cáo công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 8 năm 2026, như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá tác động thủ tục hành chính quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Số lượng thủ tục hành chính đã được đánh giá tác động trong kỳ báo cáo: 06 thủ tục. Lũy kế đến thời điểm báo cáo: 60 thủ tục, gồm:

+ 02 thủ tục tại dự thảo Quyết định ban hành Quy định quản lý chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 01 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 02 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định chi tiết về tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục đăng ký, thẩm định, cấp phép thực hiện thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) các giải pháp công nghệ mới trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 01 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định khai thác, giao, xử lý và hỗ trợ kinh phí sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 02 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 49 thủ tục tại dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 03 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử.

- Số lượng thủ tục hành chính được ban hành trong kỳ báo cáo: 03 thủ tục. Lũy kế đến thời điểm báo cáo: 56 thủ tục, gồm:

+ 02 thủ tục tại Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 Ban hành Quy định quản lý chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 01 thủ tục tại Nghị quyết số 43/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 03 thủ tục tại Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử.

+ 49 thủ tục tại Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 01 thủ tục tại Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐND ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho các dự án sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm; dự án nghiên cứu và phát triển, thiết kế, sản xuất, đóng gói, kiểm thử sản phẩm chip bán dẫn; dự án xây dựng trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo và dự án khởi nghiệp sáng tạo trong công nghiệp công nghệ số trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

2. Thẩm định thủ tục hành chính quy định tại dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

- Số lượng thủ tục hành chính được thẩm định trong kỳ báo cáo: 03 thủ tục. Lũy kế đến thời điểm báo cáo: 57 thủ tục, gồm:

+ 02 thủ tục tại Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2026 Ban hành Quy định quản lý chương trình và nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 01 thủ tục tại Nghị quyết số 43/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 49 thủ tục tại dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố quy định trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 02 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân thành phố Ban hành Quy định quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ số làm việc tại các dự án nghiên cứu, sản xuất sản phẩm công nghệ số trọng điểm, chip bán dẫn, hệ thống trí tuệ nhân tạo trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

+ 03 thủ tục tại dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử.

3. Công bố, công khai thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính

- Tổng số Quyết định công bố thủ tục hành chính đã được ban hành: Trong kỳ báo cáo không phát sinh.

- Tổng số Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính đã được ban hành: 15 quyết định; với 223 thủ tục. Toàn bộ thủ tục hành chính đã công bố đều được công khai theo quy định.

- Tổng số văn bản quy phạm pháp luật có quy định thủ tục hành chính được công bố: 01¹.

- Tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương: 2.033 (trong đó: số thủ tục hành chính do trung ương quy định: 2.031; số thủ tục hành chính do địa phương quy định: 03).

4. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính

a) Theo chương trình, kế hoạch của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ: Trong kỳ không phát sinh.

b) Theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố

¹ Nghị quyết số 16/2026/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ ban hành Quy định tiêu chí, điều kiện, trình tự, thủ tục, nội dung và mức hỗ trợ từ ngân sách địa phương cho dự án thiết kế chip bán dẫn; dự án sản xuất sản phẩm phụ trợ trực tiếp trong công nghiệp bán dẫn và dự án sản xuất thiết bị điện tử trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

Thực hiện Quyết định số 3328/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ đối với tổng số 60 thủ tục hành chính, kết quả thực hiện trong kỳ như sau:

- Rà soát, phê duyệt phương án đơn giản hóa:

+ Tổng số thủ tục hành chính rà soát: 18 thủ tục. Lũy kế: 56 thủ tục.

+ Tổng số thủ tục hành chính được phê duyệt: 4 thủ tục. Lũy kế 32 thủ tục.

Trong đó: Số thủ tục hành chính bãi bỏ: 0. Số thủ tục hành chính đơn giản hóa: 4.

+ Số tiền tiết kiệm được: 09 triệu đồng; đạt tỷ lệ: 50%.

+ Thời gian cắt giảm: 12 ngày.

5. Cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu

a) Số lượng cơ sở dữ liệu được khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính tiếp tục khai thác, sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành đã được kết nối, chia sẻ để thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ thủ tục hành chính, tập trung vào: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, Cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai, Cơ sở dữ liệu bảo hiểm, Cơ sở dữ liệu bảo trợ xã hội, Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp, cơ sở dữ liệu giấy phép lái xe, đăng ký phương tiện và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác.

b) Số lượng thủ tục hành chính có thành phần hồ sơ, giấy tờ sử dụng thông tin từ Cơ sở dữ liệu được công bố

Việc khai thác thông tin từ các cơ sở dữ liệu để thay thế thành phần hồ sơ, giấy tờ được thực hiện đối với nhiều thủ tục hành chính, tập trung chủ yếu ở các lĩnh vực hộ tịch, chứng thực, đất đai, đăng ký kinh doanh, bảo trợ xã hội, bảo hiểm, cư trú và một số lĩnh vực chuyên ngành.

Các thủ tục được khai thác dữ liệu chủ yếu gồm: đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn, xác nhận tình trạng hôn nhân, cấp bản sao trích lục hộ tịch, thay đổi/cải chính hộ tịch, đăng ký nhận cha, mẹ, con, đăng ký giám hộ; các thủ tục chứng thực; đăng ký hộ kinh doanh; một số thủ tục về đất đai, bảo trợ xã hội, bảo hiểm và các thủ tục liên thông.

c) Số lượng thủ tục hành chính đã được tái cấu trúc quy trình để sử dụng thông tin, dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu được công bố để thay thế thành phần hồ sơ hoặc cắt giảm thủ tục hành chính

Trong kỳ báo cáo, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện các quy trình điện tử đã được cơ quan có thẩm quyền công bố.

Thành phố đã công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tái thiết kế quy trình, đơn giản hóa thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu tại Quyết định số 3764/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026, gồm 06 thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: công thương; giáo dục và đào tạo; trợ giúp pháp lý; hàng hải và đường bộ, đường thủy; dược phẩm.

d) Số lượng văn bản quy phạm pháp luật cần sửa đổi và đã sửa đổi để thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu:

Qua rà soát, chưa phát sinh văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của địa phương được sửa đổi để thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu; việc cắt giảm, đơn giản hóa hiện chủ yếu được thực hiện theo các văn bản của Trung ương và thông qua việc khai thác dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định.

6. Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định, thủ tục hành chính

- Theo số liệu trích xuất từ Hệ thống tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, trong kỳ: Tổng số phản ánh, kiến nghị đã phân loại và chuyển xử lý trong kỳ: 104 phản ánh, kiến nghị. Trong đó: từ chối tiếp nhận: 38 phản ánh, kiến nghị; hướng dẫn bổ sung: 10 phản ánh, kiến nghị; chuyển đơn vị khác xử lý: 03 phản ánh, kiến nghị; công khai qua thư điện tử của công dân: 45 phản ánh, kiến nghị.

- Theo báo cáo của các cơ quan, đơn vị: Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 61 (cấp tỉnh: 19, cấp xã: 42), trong đó: Số tiếp nhận mới trong kỳ: 53; số từ kỳ trước chuyển qua: 08; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính: 19; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính: 42, trong đó:

+ Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý: 55; trong đó số đã được đăng tải công khai: 55.

+ Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: 6.

+ Số phản ánh, kiến nghị xử lý quá hạn: 0.

7. Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính

- Tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 130.298, trong đó: Số mới tiếp nhận trong kỳ: 107.432 (trực tuyến: 102.650; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 4.782); số từ kỳ trước chuyển qua: 22.866.

- Số lượng hồ sơ đã giải quyết: 106.574; trong đó, giải quyết trước hạn: 92.618, đúng hạn: 13.671, quá hạn: 285.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết: 23.724; trong đó, trong hạn: 23.511, quá hạn: 213.

8. Triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính

Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tư pháp, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính được thực hiện thống nhất tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố và Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.

- Cấp tỉnh: Thành phố có 01 Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tổng số nhân sự làm việc tại Trung tâm gồm 14 công chức chuyên trách, 04 nhân viên hợp đồng và 25 công chức do các sở, cơ quan chuyên môn cử đến làm việc. Trung tâm được trang bị máy tính phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; máy tính hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến; máy quét (scanner); màn hình cảm ứng phục vụ tra cứu thông tin và máy tính bảng phục vụ cá nhân, tổ chức đánh giá mức độ hài lòng, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Cấp xã: Toàn thành phố có 103/103 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. Tổng số nhân sự làm việc tại các Trung tâm gồm 625 công chức chuyên trách, 186 công chức do các phòng chuyên môn cử đến làm việc và 28 nhân viên hợp đồng.

Về điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, trong tổng số 103 Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã: 103/103 Trung tâm được trang bị máy tính phục vụ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; 98/103 Trung tâm được trang bị máy tính hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến; 82/103 Trung tâm được trang bị máy quét (scanner); 45/103 Trung tâm được trang bị màn hình cảm ứng phục vụ tra cứu thông tin và đánh giá mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

9. Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử

Thành phố tiếp tục triển khai thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định của Chính phủ, bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thành phố, kết nối, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia và các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành Trung ương.

Đến thời điểm báo cáo, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương là 2.033 thủ tục, gồm 1.690 thủ tục cấp tỉnh và 343 thủ tục cấp xã. Trong đó, 2.009 thủ tục hành chính được thực hiện tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp², gồm 1.677 thủ tục cấp tỉnh và 332 thủ tục cấp xã.

Thành phố đã ban hành 1.940 quy trình nội bộ để giải quyết thủ tục hành chính; trong đó 1.597 quy trình đối với thủ tục hành chính cấp tỉnh và 343 quy trình đối với

² Trừ lĩnh vực thanh tra và 8 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ sở giáo dục.

thủ tục hành chính cấp xã, tạo cơ sở cho việc xây dựng, cấu hình quy trình điện tử và tổ chức giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử theo quy định.

10. Công bố, công khai và cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước

a) Về công bố, công khai

- Trong kỳ báo cáo, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 07 Quyết định công bố thủ tục hành chính nội bộ³, công bố 28 thủ tục hành chính nội bộ.

- Lũy kế đến kỳ báo cáo, đã ban hành 50 Quyết định công bố, công bố 475 thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố; các thủ tục hành chính nội bộ đã được công khai theo quy định.

b) Tình hình kết quả phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ

- Trong kỳ báo cáo:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố đã ban hành 01 Quyết định thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính đối với 8 thủ tục lĩnh vực Xây dựng⁴. Theo đó:

+ Số thủ tục hành chính giữ nguyên: 0.

+ Số thủ tục hành chính bãi bỏ: 0.

+ Số thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung: 8.

- Lũy kế đến kỳ báo cáo:

+ Đã phê duyệt phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ, gồm: 362 thủ tục giữ nguyên; 02 thủ tục bãi bỏ và 111 thủ tục sửa đổi, bổ sung.

+ Đến nay, đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ đối với 8 thủ tục.

11. Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính

Trong kỳ báo cáo, các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính bằng nhiều hình thức đa dạng, như: tổ chức quán triệt, phổ biến các chủ trương, chính

³ Quyết định số 4044/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 (lĩnh vực Tài chính), Quyết định số 4005/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2026 (lĩnh vực điện lực), Quyết định số 3880/QĐ-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2026 (lĩnh vực đường thủy nội địa), Quyết định số 3757/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026, Quyết định số 3626/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2026 (lĩnh vực công nghệ thông tin), Quyết định số 3618/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026 (lĩnh vực Thương mại điện tử), Quyết định số 3578/QĐ-UBND ngày 17 tháng 7 năm 2026 (lĩnh vực quản lý công sản).

⁴ Quyết định số 3757 ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính nội bộ thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ

sách, quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính thông qua các cuộc họp, hội nghị, tập huấn; đăng tải tin, bài trên Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin điện tử, mạng xã hội, Zalo OA; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; hướng dẫn trực tiếp người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, chuyển đổi số, tái sử dụng dữ liệu và các tiện ích của Cổng Dịch vụ công quốc gia. Một số địa phương đã triển khai các hình thức tuyên truyền trực quan, ứng dụng công nghệ như mã QR, infographic, video hướng dẫn, trợ lý AI; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

12. Nghiên cứu, đề xuất sáng kiến cải cách thủ tục hành chính

Trong kỳ báo cáo, các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục nghiên cứu, triển khai nhiều sáng kiến, mô hình cải cách thủ tục hành chính gắn với chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Các mô hình chủ yếu tập trung vào hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, hỗ trợ người yếu thế, giải quyết thủ tục hành chính lưu động, tiếp nhận và trả kết quả tại nhà, hướng dẫn trực tuyến qua Zalo, QR Code, trợ lý AI, tổ công nghệ số cộng đồng, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công. Một số cơ quan, đơn vị tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các sáng kiến mới nhằm đơn giản hóa quy trình, tái sử dụng dữ liệu số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

13. Kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính

- Số lần kiểm tra: Trong kỳ báo cáo, việc kiểm tra thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính được triển khai lồng ghép trong 01 đợt kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026 theo Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố và Quyết định số 2849/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Đoàn Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026.

- Hình thức kiểm tra: Kiểm tra trực tiếp tại cơ quan, đơn vị; thực hiện lồng ghép nội dung kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính với kiểm tra công tác cải cách hành chính nhằm giảm các cuộc kiểm tra riêng lẻ, tiết kiệm thời gian và chi phí cho cơ quan, đơn vị được kiểm tra.

- Kết quả kiểm tra: Đã tiến hành kiểm tra 14 cơ quan, đơn vị gồm 12 đơn vị cấp xã và 02 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố⁵; lập biên bản kiểm tra và ban hành thông báo kết luận đối với từng đơn vị. Qua kiểm tra, các tồn tại, hạn chế (nếu có) được hướng dẫn, chấn chỉnh và yêu cầu khắc phục kịp thời.

14. Nội dung khác

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các quy định, chính sách của Trung ương và thành phố về cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính; duy trì áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, cập nhật quy trình nội bộ, quy trình điện tử và công khai đầy đủ thủ tục hành chính theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị tiếp tục ban hành, triển khai các văn bản, kế hoạch về kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính, chuyển đổi số; kiện toàn cán bộ đầu mối, tăng cường trách nhiệm người đứng đầu và thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn nghiệp vụ.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính theo quy định; đẩy mạnh khai thác, sử dụng dữ liệu để thay thế thành phần hồ sơ, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết và thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

- Tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, tài khoản VNeID, thanh toán trực tuyến; bố trí cán bộ hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục trên môi trường điện tử, đồng thời theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết hồ sơ, kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về hiệu quả, mức độ hoàn thành công tác kiểm soát thủ tục hành chính

- Trong kỳ báo cáo, công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn thành phố được các cơ quan, đơn vị quan tâm triển khai nghiêm túc, cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ theo kế hoạch và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của các cơ quan Trung ương.

- Công tác rà soát, cập nhật, công khai thủ tục hành chính; tiếp nhận, giải quyết hồ sơ theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ, thanh toán trực tuyến và khai thác dữ liệu được duy trì. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn, trước hạn tại nhiều đơn vị đạt cao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

⁵ xã Thới An Hội, xã Hồ Đắc Kien, xã Vĩnh Tường, xã Trường Long Tây, xã Vĩnh Viễn, xã Đông Phước, xã Trường Long, xã Trung Hưng, xã Cờ Đỏ, xã Đông Thuận, xã Lai Hòa, phường Vĩnh Phước, Sở Công Thương, Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác kiểm soát thủ tục hành chính

a) Khó khăn, vướng mắc, tồn tại

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp còn phát sinh lỗi trong đăng nhập, thống kê, báo cáo; việc đồng bộ trạng thái hồ sơ với Cổng Dịch vụ công quốc gia chưa ổn định, ảnh hưởng đến công tác tiếp nhận, giải quyết và tổng hợp số liệu, đặc biệt đối với lĩnh vực hộ tịch.

- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của một số bộ, ngành và các phần mềm chuyên ngành như Hệ thống Hộ tịch, VBDLIS, hệ thống liên thông khai sinh - đăng ký thường trú - cấp thẻ bảo hiểm y tế... còn phát sinh lỗi, chậm đồng bộ hoặc chưa liên thông đầy đủ, gây khó khăn trong quá trình giải quyết hồ sơ.

- Cổng Dịch vụ công quốc gia còn một số hạn chế trong cập nhật trạng thái hồ sơ, ghi nhận thanh toán trực tuyến và thống kê các chỉ tiêu; dữ liệu giữa Cổng và hệ thống của bộ, ngành có thời điểm chưa đồng nhất.

- Việc khai thác, tái sử dụng dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành chưa thật sự thông suốt; một số dữ liệu chưa được đồng bộ đầy đủ hoặc có thời điểm không truy xuất được.

- Công tác thống kê, tổng hợp số liệu còn khó khăn do dữ liệu phân tán trên nhiều hệ thống, một số chỉ tiêu chưa được cung cấp hoặc chưa thống nhất giữa các hệ thống, phải tổng hợp thủ công.

- Một bộ phận người dân, nhất là người lớn tuổi, người dân ở địa bàn khó khăn, còn hạn chế về kỹ năng công nghệ thông tin, nên việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến và khai thác dữ liệu điện tử vẫn cần sự hỗ trợ của cán bộ.

- Nhân lực thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính và công nghệ thông tin tại một số đơn vị hạn chế, công chức phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan: Các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và phần mềm chuyên ngành đang tiếp tục được hoàn thiện, nâng cấp; việc kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống chưa thật sự ổn định.

- Nguyên nhân chủ quan: Một số đơn vị còn lúng túng trong quá trình vận hành hệ thống mới; nhân lực phụ trách kiểm soát thủ tục hành chính, công nghệ thông tin còn hạn chế, việc thống kê, tổng hợp số liệu tại một số đơn vị chưa đồng bộ.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA KỲ TIẾP THEO

Thành phố tiếp tục triển khai đồng bộ công tác kiểm soát thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Bộ Tư pháp; tập trung thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Kịp thời rà soát, cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính; đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các quy định, thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, nhất là các thủ tục hành chính có thể thay thế bằng dữ liệu.

2. Đẩy mạnh thực hiện hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến, số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết; tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu, triển khai hiệu quả thủ tục hành chính không phụ thuộc địa giới hành chính.

3. Tăng cường theo dõi, đôn đốc tiến độ, kiểm soát chặt chẽ quy trình giải quyết; hạn chế hồ sơ trễ hạn, nâng cao trách nhiệm của công chức và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công.

4. Tiếp tục kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; kịp thời tổng hợp, phản ánh các khó khăn, lỗi hệ thống, dữ liệu và phối hợp với các Bộ, ngành xử lý.

5. Đẩy mạnh hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán trực tuyến và các tiện ích số; chú trọng hỗ trợ nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

6. Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn chế độ báo cáo theo quy định; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiểm tra trách nhiệm thực thi công vụ và kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

1. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định về kiểm soát thủ tục hành chính, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, bảo đảm phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

b) Nghiên cứu chính sách hỗ trợ đối với cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính.

2. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính

a) Một số chỉ tiêu về cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính và chuyển đổi số được giao nhưng chưa có hướng dẫn thống nhất về phạm vi, tiêu chí, phương pháp tính và nguồn dữ liệu như: Giao dịch hành chính thuộc diện “phi tiếp xúc”, hồ sơ

thủ tục hành chính xử lý hoàn toàn trực tuyến người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần, dịch vụ công trực tuyến chủ động,...Đề nghị Bộ Tư pháp và các cơ quan chủ trì chỉ tiêu hướng dẫn thống nhất cách xác định, nguồn và công cụ khai thác số liệu, đồng thời hoàn thiện chức năng thống kê trên các hệ thống dùng chung, hạn chế tổng hợp thủ công.

b) Đề nghị Bộ Tư pháp hướng dẫn về “thiết lập cơ quan chuyên trách làm đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ và giải quyết dứt điểm các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp” theo yêu cầu tại Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về Phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2026 để thành phố thực hiện thống nhất cả nước.

3. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính; khắc phục những khó khăn, vướng mắc

a) Đối với các Bộ, ngành Trung ương

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và các phần mềm chuyên ngành; khắc phục lỗi đăng nhập, tiếp nhận, xử lý, thống kê, báo cáo và tình trạng chậm đồng bộ trạng thái hồ sơ, bảo đảm hệ thống hoạt động ổn định, thông suốt.

- Hoàn thiện kết nối, chia sẻ và đồng bộ dữ liệu giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Cổng Dịch vụ công quốc gia, các cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, thống nhất và có thể khai thác, tái sử dụng trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Bổ sung, hoàn thiện chức năng thống kê, báo cáo trên các hệ thống, bảo đảm cung cấp đầy đủ các chỉ tiêu phục vụ theo dõi, tổng hợp và thực hiện chế độ báo cáo; hạn chế việc địa phương phải tổng hợp số liệu thủ công từ nhiều hệ thống.

b) Đề nghị Bộ Tư pháp khắc phục các lỗi phát sinh trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tư pháp, nhất là lỗi đăng nhập, thống kê, báo cáo và đồng bộ trạng thái hồ sơ với Cổng Dịch vụ công quốc gia, bảo đảm việc giải quyết và thống kê hồ sơ lĩnh vực hộ tịch được chính xác, kịp thời.

c) Đề nghị Bộ Công an nghiên cứu

- Tiếp tục hoàn thiện Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống điều phối giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm đồng bộ chính xác trạng thái hồ sơ, kết quả giải quyết và thông tin thanh toán trực tuyến với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của các Bộ, ngành.

- Bổ sung chức năng thống kê đầy đủ hồ sơ trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần, hồ sơ có phí, lệ phí và thanh toán trực tuyến để phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo.

d) Đề nghị các cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành tiếp tục hoàn thiện việc kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu, bảo đảm dữ liệu được đồng bộ đầy đủ, ổn định, hạn chế tình trạng không truy xuất được dữ liệu khi giải quyết thủ tục hành chính.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính tháng 8 năm 2026 trên địa bàn thành phố Cần Thơ, Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ kính gửi Bộ Tư pháp tổng hợp./.

(Đính kèm các Biểu số liệu)

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TT.UBND TP;
- CQCM thuộc UBND TP;
- BQL các KCX và CN Cần Thơ;
- UBND xã, phường;
- VP UBND TP (2B, 7);
- Công TTĐT TP;
- Lưu: VT, HCC_{PM}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Cảnh Tuyên